

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HNGĐ- ST

Ngày: 08/8/2018

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Phạm Minh Vương

Các Hội thẩm nhân: 1. Ông Nguyễn Hồng Thanh

2. Bà Phạm Thị Thu Kiều

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nguyễn Trọng Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2018/TLST- HNGĐ, ngày 09 tháng 4 năm 2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST- HNGĐ, ngày 18 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Ngô Bảo H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn 6, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị đơn: Chị Võ Thị Tường V, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn 6, xã Đ, huyện , tỉnh Quảng Ngãi.

Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 02/4/2018, các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Ngô Bảo trình bày: Tôi và cô Võ Thị Tường V tìm hiểu và tự nguyện kết hôn vào ngày 21/7/2008 tại UBND xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khi sinh con thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra cãi vã, xô sát nhau; nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng ly thân nhau từ cuối năm 2016 phần ai nấy sống không quan tâm gì đến

nhau. Nay tình cảm giữa tôi và cô V không còn, không thể giải hàn gắn được nên tôi yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức cho tôi được ly hôn với cô Võ Thị Tường V.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung tên Ngô Võ Bảo N, sinh ngày 26/4/2012. Khi ly hôn tôi giao con chung cho cô V nuôi dưỡng, tôi có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

* Tại bản tự khai ngày 23/4/2018, trong các buổi làm việc tại Tòa án và tại phiên Tòa bị đơn chị Võ Thị Tường V trình bày: Tôi và anh Ngô Bảo H kết hôn vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Trong cuộc sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, vì vậy anh H yêu cầu ly hôn tôi không đồng ý.

Về con chung: Có 01 con chung tên Ngô Võ Bảo N, sinh ngày 26/4/2012.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

* Các tài liệu, chứng cứ mà các đương sự đã giao nộp cho Tòa án: Giấy trích lục kết hôn (Bản sao), trích lục khai sinh tên Ngô Võ Bảo N (Bản sao), chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu của người khởi kiện (bản phô tô).

* Các tình tiết các đương sự đã thống nhất được với nhau:

- Về con chung: Có 01 con chung tên Ngô Võ Bảo N, sinh ngày 26/4/2012.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

* Các tình tiết các đương sự không thống nhất được với nhau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Bảo H yêu cầu ly hôn, chị Võ Thị Tường V không đồng ý.

* Lý lẽ, lập luận của các đương sự:

- Nguyên đơn trình bày: Trong quá trình chung sống vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Nguyên nhân là do mâu thuẫn mâu thuẫn về tài chính và ghen tuông trong tình cảm. Cô V tự ý bỏ nhà đi và dẫn con theo, vợ chồng tôi ly thân từ đó cho đến nay đã gần 02 năm.

- Bị đơn trình bày: Vì mâu thuẫn giữa vợ chồng tôi không lớn, chưa đến mức phải ly hôn và vì con của chúng tôi còn nhỏ, cần có ba mẹ để chăm sóc tốt hơn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đều thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo đúng quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật HNGĐ 2014 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

Anh Ngô Bảo H và chị Võ Thị Tường V được ly hôn.

Giao con chung cho chị V nuôi dưỡng, anh Hùng có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con theo quy định pháp luật

Anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án thụ lý đơn khởi kiện đúng trình tự thủ tục, đúng thẩm quyền, giải quyết vụ án trong thời hạn luật định, các đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Nguyên đơn Ngô Bảo H và bị đơn Võ Thị Tường V kết hôn vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi, vì vậy hôn nhân của hai người là hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, giữa nguyên đơn và bị đơn xảy ra mâu thuẫn, nguyên đơn yêu cầu ly hôn, bị đơn không đồng ý. Nguyên đơn cho rằng trong quá trình chung sống, giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xô sát nhau; bị đơn tự ý bỏ nhà, dẫn theo con về nhà cha mẹ đẻ và ly thân đã được gần 02 năm. Bị đơn thừa nhận trong quá trình chung sống thì giữa vợ chồng có xảy ra cãi vã, xô sát nhau nhiều lần và hiện nay có quan hệ với người phụ nữ khác; tuy nhiên, mâu thuẫn là không trầm trọng để dẫn đến việc ly hôn.

Xét thấy giữa nguyên đơn và bị đơn có xảy ra mâu thuẫn, xô sát và đã ly thân gần hai năm. Điều nay chứng tỏ mâu thuẫn giữa nguyên đơn và bị đơn là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc nguyên đơn yêu cầu ly hôn là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[3] Về con chung: Có 01 con chung tên Ngô Võ Bảo N, sinh ngày 26/4/2012. Nguyên đơn đồng ý giao cho bị đơn nuôi dưỡng, bị đơn yêu cầu được nuôi con khi ly hôn. Hiện nay cháu Ngô Võ Bảo N đang sinh sống cùng bị đơn, để đảm bảo cho cháu Ngọc có thể phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu N cho bị đơn tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; bị đơn yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng một lần 10 năm với số tiền 300.000.000đồng.

Bị đơn thừa nhận hiện nay nguyên đơn không có việc làm, thu ổn định, tài sản chung không có nhưng bị đơn yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng tiền nuôi con một lần là 300.000.000 đồng là không hợp lý với điều kiện của nguyên đơn nên không được chấp nhận.

Nguyên đơn đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Xét thấy hiện nay nguyên đơn không có việc làm, thu nhập ổn định, theo mức thu nhập bình quân của địa phương hiện nay thì việc nguyên đơn cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng là hợp lý. Vì vậy, buộc nguyên đơn phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000đồng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm **và phải chịu 300.000 đồng án phí về người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.**

7] Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Cho nguyên đơn Ngô Bảo H được ly hôn bị đơn Võ Thị Tường V.

2. Giao con chung tên Ngô Võ Bảo N, sinh ngày 26/4/2012 cho chị Võ Thị Tường V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh Ngô Bảo H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng (*Một triệu đồng*) cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi; thời gian cấp dưỡng từ ngày 08/8/2018. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Ngô Bảo H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và 300.000 đồng án phí của **người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con** nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001005, ngày 09 tháng 4 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Anh H còn phải tiếp tục chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Anh Ngô Bảo H, chị Võ Thị Tường V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (08/8/2018).

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Mộ Đức;
- UBND xã Đức Nhuận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Vương

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Minh Vương

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Quảng Ngãi;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Mộ Đức;
- UBND xã Đức Nhuận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Vương